

## KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

### QUYỂN 41

#### Phẩm 27: THẬP ĐỊNH (Phần 2)

Chư Phật tử! Thế nào là Tam-muội Thần thông lần lượt đi đến khắp các cõi Phật của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này vượt qua vô số thế giới ở phương Đông, lại vượt qua số thế giới như số vi trần của bao nhiêu thế giới, ở trong các thế giới đó nhập Tam-muội này: Hoặc nhập trong sát-na, hoặc nhập trong giây lát, hoặc nhập liên tục, hoặc nhập nơi buổi sáng, hoặc nhập nơi buổi trưa, hoặc nhập vào buổi chiều, hoặc nhập lúc đầu hôm, hoặc nhập lúc giữa đêm, hoặc nhập lúc cuối đêm, hoặc nhập trong một ngày, hoặc nhập trong năm ngày, hoặc nhập nửa tháng, hoặc nhập một tháng, hoặc nhập một năm, trăm năm, ngàn năm; hoặc nhập trăm ngàn năm, ức năm, trăm ngàn ức năm, trăm ngàn triệu ức năm; hoặc nhập một kiếp, trăm kiếp, trăm ngàn kiếp, trăm ngàn triệu ức kiếp; hoặc nhập vô số kiếp, vô lượng kiếp, vô biên kiếp, vô đẳng kiếp; hoặc nhập vô số kiếp không thể đếm, không thể nêu, không thể nghĩ, không thể lường, không thể nói, không thể nào nói hết. Hoặc lâu, hoặc gần, hoặc pháp, hoặc thời gian, vô số các loại chẳng đồng, đối với tất cả Bồ-tát chẳng sinh phân biệt, tâm không nhiễm chấp, chẳng cho là hai, chẳng cho là không hai, chẳng cho là khắp, chẳng cho là riêng.

Dù lia sự phân biệt, nhưng Bồ-tát dùng phương tiện của thần thông từ Tam-muội khởi, đối với các pháp, chẳng quên chẳng mất, đạt đến rốt ráo.

Ví như mặt trời đi giáp vòng chiếu sáng, ngày đêm không dừng. Mặt trời mọc gọi là ngày, mặt trời lặn gọi là đêm. Ban ngày mặt trời chẳng sinh, ban đêm mặt trời cũng chẳng mất.

Đại Bồ-tát ở vô số thế giới nhập Tam-muội thần thông, đã nhập Tam-muội, thấy rõ bao nhiêu vô số thế giới cũng như vậy.

Đó là trí thiện xảo thứ ba, nhập đại Tam-muội thần thông lần lượt đi đến khắp các cõi Phật của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là Tam-muội Tâm hành sâu xa thanh tịnh của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này biết số thân của chư Phật đồng với chúng sinh, thấy vô lượng Phật hơn số vi trần trong vô số thế giới. Ở chỗ mỗi mỗi các Đức Như Lai ấy, Bồ-tát dùng đủ tất cả loại hương tốt để cúng dường, dùng tất cả loại hoa đẹp để cúng dường, dùng tất cả các loại lọng lớn như vô số cõi Phật để cúng dường, dùng tất cả đồ trang nghiêm thượng diệu để cúng dường, rải tất cả các loại châu báu để cúng dường, dùng tất cả đồ trang nghiêm trang nghiêm chỗ kinh hành để cúng dường, dùng tất cả vô số tạng báu ma-ni thượng diệu để cúng dường, dùng các món ăn uống thơm ngon nhất hơn cả món ăn cõi trời lưu xuất từ thần lực của Phật để cúng dường, dùng thần lực thấu gom hết tất cả các loại cúng dường thượng diệu ở tất cả cõi Phật để cúng dường.

Đối với mỗi mỗi Đức Phật, Bồ-tát cung kính tôn trọng cúi đầu đánh lễ thừa thỉnh Phật pháp, khen pháp bình đẳng của Phật, ca ngợi công đức rộng lớn của chư Phật, nhập

vào chỗ đại Bi của chư Phật, được sức vô ngại bình đẳng của chư Phật. khoảng một niệm, đốc cầu diệp pháp khắp tất cả Phật, nhưng đối với những tướng của chư Phật như xuất thế, nhập diệt, đều không có chỗ thủ đắc.

Như tâm tán động phân biệt về đối tượng duyên, tâm khởi chẳng biết từ đối tượng duyên nào khởi, tâm diệt chẳng biết theo đối tượng duyên nào diệt.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát này chẳng bao giờ phân biệt tướng xuất thế cùng nhập Niết-bàn của Như Lai.

Chư Phật tử! Như dạn nắng giữa ban ngày, chẳng phải từ mây sinh, chẳng phải từ ao sinh, chẳng ở trên mặt đất, chẳng ở dưới nước, chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng phải thiện, chẳng phải ác, chẳng phải trong, chẳng phải đục, chẳng dùng uống rửa được, chẳng làm ô uế được, chẳng phải có thể chất, chẳng phải không thể chất, chẳng phải có vị, chẳng phải không vị, do vì nhân duyên mà hiện tướng nước, do thức phân biệt trông xa tựa như nước, sinh tướng là nước, đến gần thời không có, tướng nước tự mất.

Đại Bồ-tát đây cũng như vậy, tướng Như Lai xuất thế và Niết-bàn đều chẳng thủ đắc. Chư Phật có tướng hay không tướng đều là chỗ phân biệt của tâm tướng.

Chư Phật tử! Tam-muội này gọi là Tâm hành sâu xa thanh tịnh. Đại Bồ-tát đối với Tam-muội này nhập rồi mà khởi, sau khi khởi chẳng mất.

Ví như có người từ giấc ngủ thức dậy nhớ sự việc trong chiêm bao. Lúc thức dù không có cảnh giới của chiêm bao nhưng vẫn có thể ghi nhớ chẳng quên.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát nhập Tam-muội, thấy Phật nghe pháp, sau khi xuất định ghi nhớ chẳng quên, rồi đem pháp này giảng dạy lại tất cả chúng hội trong đạo tràng, làm trang nghiêm tất cả cõi nước chư Phật, vô lượng ý nghĩa sâu xa đều được sáng tỏ, tất cả pháp môn cũng đều thanh tịnh, thấp đước đại trí, làm lớn giống Phật, đầy đủ vô úy, biện tài chẳng cạn, khai thị diễn thuyết tạng pháp sâu xa.

Đó là trí thiện xảo thứ tư, nhập đại Tam-muội Tâm hành sâu xa thanh tịnh của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là Tam-muội nhận biết về tạng trang nghiêm quá khứ của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này có thể nhận biết được chư Phật xuất hiện ở quá khứ. Đó là thứ lớp của các cõi trong thứ lớp của kiếp, thứ lớp của các kiếp trong thứ lớp của các cõi, thứ lớp của chư Phật xuất hiện trong thứ lớp của kiếp, thứ lớp thuyết pháp trong thứ lớp của chư Phật xuất hiện, thứ lớp các niềm vui nơi tâm trong thứ lớp thuyết pháp, thứ lớp các căn tánh trong thứ lớp các niềm vui của tâm, thứ lớp điều phục trong thứ lớp căn tánh, thứ lớp chư Phật thọ mạng trong thứ lớp điều phục, thứ lớp biết ức triệu số lượng năm tuổi trong thứ lớp thọ mạng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này vì được vô biên trí thứ lớp như vậy, nên biết chư Phật quá khứ, nên biết các cõi quá khứ, nên biết pháp môn quá khứ, nên biết các kiếp quá khứ, nên biết các pháp quá khứ, nên biết các tâm quá khứ, nên biết các tri giải quá khứ, nên biết các chúng sinh quá khứ, nên biết các phiền não quá khứ, nên biết các nghi thức quá khứ, nên biết các sự thanh tịnh quá khứ.

Chư Phật tử! Tam-muội này tên là Tạng thanh tịnh quá khứ. Trong một niệm có thể nhập trăm kiếp, có thể nhập ngàn kiếp, có thể nhập trăm ngàn kiếp, có thể nhập trăm ngàn ức triệu kiếp, có thể nhập vô số kiếp, có thể nhập vô lượng kiếp, có thể nhập vô biên kiếp, có thể nhập với số kiếp không gì sánh, không thể đếm, không thể nêu,

không thể xét, không thể lường, không thể nói, không thể nào nói hết.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát nhập Tam-muội này chẳng hủy diệt hiện tại, chẳng duyên nơi quá khứ.

Đại Bồ-tát này từ Tam-muội khởi, ở chỗ Đức Như Lai, thọ mười thứ pháp quán đỉnh chẳng thể nghĩ bàn và cũng đạt được, cũng thanh tịnh, cũng thành tựu, cũng nhập, cũng chứng, cũng viên mãn, cũng hành trì các pháp ấy, bình đẳng biết rõ ba luân thanh tịnh. Những gì là mười?

1. Biện thuyết chẳng trái nghĩa.
2. Thuyết pháp vô tận.
3. Ban lời chỉ dạy không lỗi.
4. Ưa thích nói chẳng dứt.
5. Tâm không sợ hãi.
6. Lời tất thành thật.
7. Làm chỗ nương tựa cho chúng sinh.
8. Cứu thoát ba cõi.
9. Thiện căn tối thắng.
10. Điều ngự pháp diệu.

Trên đây là mười pháp quán đỉnh. Nếu Bồ-tát nhập Tam-muội này và từ Tam-muội xuất không gián cách thì đạt được.

Như Ca-la-la lúc nhập thai tạng, trong một niệm thức liền thác sinh. Cũng vậy, Đại Bồ-tát từ Tam-muội này xuất, trong một niệm thời được mười pháp ấy nơi Đức Như Lai.

Đó là trí thiện xảo thứ năm nhập đại Tam-muội Nhận biết tạng trang nghiêm quá khứ của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Tam-muội Tạng trí quang minh của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này có thể biết các loại danh hiệu của chư Phật nơi đời vị lai trong tất cả kiếp, tất cả thế giới, hoặc đã nói, hoặc chưa nói, hoặc đã thọ ký hoặc chưa thọ ký, đều chẳng đồng. Đó là vô số danh, vô lượng danh, vô biên danh, hoặc với số danh hiệu không gì sánh, không thể đếm, không thể nêu, không thể xét, không thể lường, không thể nói hết, sẽ xuất thế, sẽ độ sinh, sẽ làm Pháp vương, sẽ khởi Phật sự, sẽ nói phước lợi, sẽ khen nghĩa lành, sẽ nói nghĩa tốt đẹp, sẽ trừ sạch các điều ác, sẽ an trụ công đức, sẽ khai thị sự thật nơi đệ nhất nghĩa, sẽ nhập ngôi quán đỉnh, sẽ thành tựu trí Nhất thiết. Chư Phật đó tu hạnh viên mãn, phát nguyện viên mãn, nhập trí viên mãn, có chúng viên mãn, đủ trang nghiêm viên mãn, tập hợp công đức viên mãn, tổ ngộ pháp viên mãn, được quả viên mãn, đủ tướng viên mãn, thành giác ngộ viên mãn, danh tánh chủng tộc, phương tiện thiện xảo, thần thông biến hóa, tạo mọi thành tựu đầy đủ cho chúng sinh, nhập Niết-bàn, tất cả những điều như vậy của chư Như Lai ấy, Bồ-tát này đều biết rõ cả.

Trong một niệm, Bồ-tát này có thể nhập một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, trăm ngàn ngàn kiếp, trăm ngàn ức triệu kiếp. Có thể nhập nhiều kiếp như số vi trần nơi cõi Diêm-phù-đề, nhập nhiều kiếp như số vi trần của bốn cõi Thiên hạ, nhập nhiều kiếp như số vi trần của tiểu thiên thế giới, nhập nhiều kiếp như số vi trần của trung thiên thế giới, nhập nhiều kiếp như số vi trần của đại thiên thế giới, nhập nhiều kiếp như số vi trần của một cõi Phật, nhập nhiều kiếp như số vi trần của trăm ngàn cõi Phật, nhập nhiều kiếp như số vi trần của trăm ngàn ức triệu cõi Phật, nhập nhiều kiếp như số vi trần của vô số cõi Phật, nhập nhiều kiếp như số vi trần của vô lượng cõi Phật, nhập nhiều kiếp như số vi

trần của vô biên cõi Phật, nhập nhiều kiếp như số vi trần của cõi Phật, không gì sánh nhập nhiều kiếp như số vi trần của số cõi Phật chẳng thể đếm, nhập nhiều kiếp như số vi trần của số cõi Phật chẳng thể tính, nhập nhiều kiếp như số vi trần của cõi Phật chẳng thể nghĩ, nhập nhiều kiếp như số vi trần của cõi Phật không thể lường, nhập nhiều kiếp như số vi trần của cõi Phật chẳng thể nói.

Số kiếp của tất cả thế giới vị lai như vậy, Bồ-tát này có thể dùng trí tuệ đều biết rõ. Vì biết rõ nên tâm Bồ-tát này lại nhập nơi mười thứ môn trì. Những gì là mười? Đó là:

Vì nhập trì Phật nên được chư Phật nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật hộ niệm.

Vì nhập trì Pháp nên được mười thứ biện tài Đà-la-ni quang minh vô tận.

Vì nhập trì Hạnh nên xuất sinh các nguyện viên mãn thù thắng.

Vì nhập trì Lực nên không ai có thể làm lu mờ được, không ai khuất phục được.

Vì nhập trì Trí nên thật hành Phật pháp không có chướng ngại.

Vì nhập trì đại Bi nên chuyển pháp luân bất thoái thanh tịnh.

Vì nhập trì cú Sai biệt thiện xảo nên chuyển tất cả hệ văn tự, làm thanh tịnh tất cả pháp môn.

Vì nhập trì Pháp Sư tử thọ sinh nên mở khóa cửa pháp, ra khỏi bùn lầy tham dục.

Vì nhập trì Trí lực nên tu hạnh Bồ-tát thường chẳng ngừng nghỉ.

Vì nhập trì sức Thiện hữu nên làm cho vô biên chúng sinh đều được thanh tịnh.

Vì nhập trì lực Vô trụ nên nhập nơi số lượng kiếp rộng lớn không thể nói không thể nói hết được.

Vì nhập trì Pháp lực nên dùng trí phương tiện vô ngại nhận biết tất cả pháp tự tánh thanh tịnh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đã trụ nơi Tam-muội này rồi thì khéo an trụ vô lượng, vô số kiếp, khéo trụ nơi vô lượng, vô số cõi, khéo biết vô lượng, vô số các loài chúng sinh, khéo biết vô lượng, vô số tướng khác nhau của chúng sinh, khéo biết vô lượng, vô số nghiệp báo đồng dị, khéo biết vô lượng, vô số những căn tinh tấn, tập khí tiếp nối, các hạnh sai biệt, khéo biết vô lượng, vô số các thứ tư duy nhiễm, tịnh, khéo biết vô lượng, vô số các loại nghĩa của các pháp, vô lượng văn tự ngôn từ diễn thuyết, khéo biết vô lượng, vô số chư Phật xuất thế, chủng tộc, thời cơ, hiện tướng thuyết pháp, làm Phật sự, nhập Niết-bàn, khéo biết vô lượng, vô số vô biên môn trí tuệ, khéo biết vô lượng, vô số tất cả thần thông, biến hiện vô lượng.

Chư Phật tử! Ví như mặt trời mọc lên soi sáng tất cả vật loại như thành ấp, cung điện, nhà cửa, núi sông, chim thú, vườn rừng, hoa trái trong thế gian. Đối với tất cả các vật loại như vậy người có mắt sáng thì đều thấy rõ cả. Ánh sáng mặt trời bình đẳng không phân biệt mà có thể làm cho mắt thấy các loại hình tướng.

Cũng vậy, đại Tam-muội này thể tánh bình đẳng không phân biệt, có thể làm cho Bồ-tát khéo biết vô lượng, vô số trăm ngàn ức triệu tướng sai khác.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lúc biết rõ như vậy, khiến cho chúng sinh được mười thứ chẳng không. Những gì là mười?

1. Thấy chẳng không, vì làm cho chúng sinh phát sinh thiện căn.

2. Nghe chẳng không, vì làm cho chúng sinh được thành thực.

3. Đồng trụ chẳng không, vì làm cho chúng sinh tâm ý được điều phục.

4. Phát khởi chẳng không, vì làm cho chúng sinh thật hành đúng như lời, thông đạt

tất cả nghĩa của các pháp.

5. Hạnh chẳng không, vì làm cho vô biên thế giới đều thanh tịnh.

5. Thân cận chẳng không, vì ở chỗ chư Như Lai trong vô lượng, vô số cõi Phật, dứt nghi ngờ cho vô lượng, vô số chúng sinh.

8. Nguyện chẳng không, vì theo ý nghĩ của chúng sinh khiến làm việc cúng dường thù thắng, thành tựu các nguyện.

8. Pháp thiện xảo chẳng không, vì làm cho chúng sinh đều được trụ nơi trí thanh tịnh giải thoát vô ngại.

9. Mưa mưa pháp chẳng không, vì ở trong vô lượng, vô số căn tánh của chúng sinh, theo phương tiện khai thị hạnh trí Nhất thiết khiến trụ nơi Phật đạo.

10. Xuất hiện chẳng không, vì hiện bày vô biên tướng, làm cho tất cả chúng sinh đều được soi sáng.

Chư Phật tử! Lúc Đại Bồ-tát an trụ nơi Tam-muội này đạt được mười thứ chẳng không, thì các vua Trời đều đến đánh lễ, các vua Rồng nổi mây thơm lớn, các vua Dạ-xoa đánh lễ dưới chân, các vua A-tu-la cung kính cúng dường, các vua Ca-lâu-la tôn trọng đứng quanh, các vua Phạm thiên đều đến thỉnh cầu, các vua Càn-thát-bà thường đến hầu cận, các vua Khẩn-na-la và các vua Ma-hầu-la-già đều cùng ngợi khen, các vua loài người phụng sự cúng dường.

Đó là trí thiện xảo thứ sáu, nhập đại Tam-muội Tạng trí quang minh của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là Tam-muội Biết rõ sự trang nghiêm nơi tất cả cõi Phật của Đại Bồ-tát?

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ trong Tam-muội này, có thể lần lượt nhập thế giới phương Đông, có thể lần lượt nhập thế giới phương Nam, phương Tây, phương Bắc, phương Đông nam, Tây nam, Tây bắc, Đông bắc, phương Trên và phương Dưới, hề có thế giới thì cũng đều như thế, có thể lần lượt nhập, đều thấy chư Phật xuất thế, cũng thấy tất cả thần lực của chư Phật, cũng thấy những sự biến hóa của chư Phật, cũng thấy oai đức rộng lớn của chư Phật, cũng thấy sự tự tại tối thắng của chư Phật, cũng thấy đại Sư tử gầm vang của chư Phật, cũng thấy những công hạnh đã tu của chư Phật, cũng thấy các loại trang nghiêm của chư Phật, cũng thấy thần thông biến hóa của chư Phật, cũng thấy chúng hội của chư Phật vân tập: Chúng hội thanh tịnh, chúng hội rộng lớn, chúng hội một tướng, chúng hội nhiều tướng, chúng hội xứ sở, chúng hội ở yên, chúng hội thành thực, chúng hội điều phục, chúng hội oai đức. Tất cả chúng hội như vậy, Bồ-tát này đều thấy rõ. Cũng thấy chúng hội với dung lượng lớn nhỏ bằng cõi Diêm-phù-đề, hoặc bằng bốn cõi thiên hạ, hoặc bằng tiểu thiên thế giới, hoặc bằng Trung thiên thế giới, hoặc bằng đại thiên thế giới. Cũng thấy chúng hội đầy khắp trăm ngàn ức triệu cõi Phật, hoặc đầy khắp vô số cõi Phật, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của trăm cõi Phật, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của ngàn cõi Phật, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của trăm ngàn ức triệu cõi Phật, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của vô số cõi Phật, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của vô lượng cõi Phật, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của vô biên cõi Phật, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của cõi Phật không gì sánh, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của cõi Phật chẳng thể đếm, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của cõi Phật chẳng thể tính, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của các cõi Phật chẳng thể nghĩ, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của các cõi Phật chẳng

thể lường, hoặc đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của các cõi Phật chẳng thể nói hết, cho đến cũng thấy chúng hội đầy khắp các cõi Phật như số vi trần của các cõi Phật chẳng thể nói, chẳng thể nói hết được. Cũng thấy chư Phật ở trong chúng hội đạo tràng kia, thị hiện các loại tướng trạng, các loại thời gian, các loại cõi nước, các loại biến hóa, các loại thần thông, các loại trang nghiêm, các loại tự tại, các loại hình lượng, các loại sự nghiệp.

Đại Bồ-tát này cũng thấy tự thân đến chúng hội đó, thấy mình thuyết pháp, thấy mình lãnh thọ lời Phật, cũng thấy mình khéo biết duyên khởi, cũng thấy thân mình ở giữa không gian, cũng thấy mình ở nơi thân Pháp, cũng thấy thân mình chẳng sinh nhiễm chấp, cũng thấy thân mình chẳng ở nơi phân biệt, cũng thấy thân mình không mỗi một, cũng thấy thân mình vào khắp các trí, cũng thấy thân mình biết khắp các nghĩa, cũng thấy thân mình vào khắp các Địa, cũng thấy thân mình vào khắp các loài, cũng thấy thân mình biết khắp phương tiện, cũng thấy thân mình đứng khắp trước Phật, cũng thấy thân mình vào khắp các lực, cũng thấy thân mình vào khắp chân như, cũng thấy thân mình vào khắp chốn không tránh, cũng thấy thân mình vào khắp các pháp. Lúc thấy như vậy, Bồ-tát này chẳng phân biệt cõi nước, chẳng phân biệt chúng sinh, chẳng phân biệt Phật, chẳng phân biệt Pháp, chẳng chấp trước thân, chẳng chấp trước nghiệp, thân chẳng chấp trước tâm, chẳng chấp trước ý.

Ví như các pháp chẳng phân biệt tự tánh, chẳng phân biệt âm thanh, mà tự tánh chẳng bỏ, danh tự chẳng mất.

Đại Bồ-tát cũng vậy, chẳng bỏ công hạnh, làm theo thế gian, mà vẫn không chấp trước hai sự việc này.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát thấy Phật có vô lượng ánh sáng màu sắc, vô lượng hình tướng, đều thành tựu viên mãn bình đẳng thanh tịnh, mỗi mỗi hiện tiền chứng biết phân minh.

Hoặc thấy nhiều loại ánh sáng nơi thân Phật, hoặc thấy ánh sáng quanh thân Phật một tầm, hoặc thấy màu sắc sáng rực như mặt trời nơi thân Phật, hoặc thấy màu sắc sáng rực vi diệu nơi thân Phật, hoặc thấy thân Phật hiện sắc thanh tịnh, hoặc thấy thân Phật hiện sắc vàng ròng, hoặc thấy thân Phật hiện sắc kim cương, hoặc thấy thân Phật hiện sắc xanh biếc, hoặc thấy thân Phật hiện vô biên sắc, hoặc thấy thân Phật hiện màu sắc báu đại thanh ma-ni.

Hoặc thấy thân Phật cao bảy thước tay, hoặc tám thước tay, hoặc chín thước tay, hoặc mười thước tay, hoặc hai mươi thước tay, ba mươi thước tay, như thế cho đến một trăm thước tay, một ngàn thước tay, hoặc thấy thân Phật cao một câu-lô-xá, nửa do-tuần, một do-tuần, mười do-tuần, trăm do-tuần, ngàn do-tuần, trăm ngàn do-tuần, hoặc thấy thân Phật bằng cõi Diêm-phù-đề, bằng bốn cõi thiên hạ, bằng tiểu thiên thế giới, bằng trung thiên thế giới, bằng đại thiên thế giới, bằng trăm đại thiên thế giới, bằng ngàn đại thiên thế giới, bằng trăm ngàn đại thiên thế giới, bằng trăm ngàn ức triệu thế giới, bằng vô số đại thiên thế giới, bằng vô lượng đại thiên thế giới, bằng vô biên đại thiên thế giới, hoặc thấy bằng số lượng đại thiên thế giới, không gì sánh hoặc thấy bằng số lượng đại thiên thế giới, không thể đếm, không thể nêu, không thể xét, không thể lường, không thể nói, không thể nói hết được.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này thấy chư Như Lai với vô lượng sắc tướng, vô lượng hình trạng, vô lượng thị hiện, vô lượng ánh sáng, vô lượng lưới ánh sáng, phần lượng của ánh sáng này bằng cõi pháp, chiếu khắp cõi pháp, làm cho đều phát khởi trí tuệ vô

thượng. Lại thấy thân Phật không có nhiễm vương, không có chướng ngại, thanh tịnh thượng diệu.

Chư Phật tử! Dù Bồ-tát này thấy thân Như Lai nhiều tướng sai biệt như vậy, nhưng thân Như Lai vẫn chẳng tăng chẳng giảm.

Ví như hư không, nơi chỗ trống của hạt cải bị một ăn cũng chẳng giảm nhỏ, ở trong vô số thế giới cũng chẳng thêm rộng.

Thân Phật cũng như vậy, lúc thấy lớn cũng chẳng thêm, lúc thấy nhỏ cũng chẳng giảm.

Ví như mặt trăng, người ở cõi Diêm-phù-đề thấy là nhỏ, mặt trăng vẫn chẳng giảm. Người ở tại mặt trăng thấy là lớn, cũng chẳng tăng.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ vào Tam-muội này, tùy nơi tâm nguyện thấy thân Phật đủ các tướng hóa hiện, ngôn từ thuyết pháp thọ trì chẳng quên, mà thân Như Lai chẳng tăng chẳng giảm.

Ví như chúng sinh sau khi mạng chung, lúc sắp thọ sinh, chỗ thấy thanh tịnh chẳng rời nơi tâm.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát chẳng rời Tam-muội sâu xa này mà thấy thanh tịnh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này thành tựu mười thứ pháp mau chóng. Đó là mau thêm các hạnh viên mãn đại nguyện, mau dùng ánh sáng pháp chiếu sáng thế gian, mau dùng phương tiện chuyển pháp luân độ thoát chúng sinh, mau tùy theo nghiệp của chúng sinh thì hiện cõi nước thanh tịnh của chư Phật, mau dùng trí bình đẳng vào thẳng mười Lực, mau cùng tất cả Như Lai đồng trụ, mau dùng sức đại Từ phá dẹp quân ma, mau dứt nghi cho chúng sinh khiến sinh hoan hỷ, mau tùy sự hiểu biết thù thắng thị hiện thần biến, mau dùng các thứ ngôn từ pháp diệu làm thanh tịnh các thế gian.

Đại Bồ-tát này lại được mười thứ pháp ấn, để ấn chứng tất cả pháp: Một là đồng thiện căn bình đẳng với chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, hai là đồng được trí tuệ, Pháp thân vô biên với chư Phật, ba là đồng chư Như Lai trụ nơi pháp bất nhị, bốn là đồng chư Như Lai quán sát cảnh giới vô lượng trong ba đời đều bình đẳng, năm là đồng chư Như Lai thấu đạt được cảnh giới vô ngại của cõi pháp, sáu là đồng chư Như Lai thành tựu mười Lực việc làm vô ngại, bảy là đồng chư Như Lai tuyệt hẳn hai hành, trụ nơi pháp vô tránh, tám là đồng chư Như Lai giáo hóa chúng sinh, luôn chẳng ngừng nghỉ, chín là đồng chư Như Lai ở trong trí thiện xảo, nghĩa thiện xảo có thể khéo quán sát, mười là đồng chư Như Lai cùng với tất cả Phật bình đẳng không hai.

Chư Phật tử! Nếu Đại Bồ-tát thành tựu mười pháp ấn này thì biết rõ về môn Tam-muội phương tiện thiện xảo trang nghiêm tất cả thế giới Phật. Đó là bậc Vô sư, vì chẳng do người khác dạy mà tự nhập tất cả Phật pháp; là bậc Trưởng phu, vì có thể khai ngộ tất cả chúng sinh; là bậc Thanh tịnh vì biết tâm tánh bản tịnh; là Bậc bậc nhất vì có thể độ thoát tất cả thế gian; là Bậc an ủi vì có thể mở bày thông hiểu về tất cả chúng sinh; là Bậc an trụ, vì người chưa trụ nơi chủng tánh Phật thì làm cho được trụ; là Bậc hiểu biết chân thật vì nhập môn trí Nhất thiết; là Bậc không có tướng dị biệt vì lời nói không hai; là Bậc trụ pháp tạng, vì thế nguyện biết rõ tất cả Phật pháp; là Bậc có thể mưa mưa pháp vì tùy tâm nguyện của chúng sinh đều làm cho đầy đủ.

Chư Phật tử! Ví như Đế Thích, nơi búi tóc trên đầu để châu ma-ni, vì năng lực của châu báu này mà oai quang càng mạnh. Thiên đế lúc mới được bảo châu này, thì được mười pháp vượt hơn tất cả chư thiên nơi Tam thập tam thiên; một là sắc tướng,

hai là hình thể, ba là thị hiện, bốn là quyến thuộc, năm là đồ dùng, sáu là âm thanh, bảy là thần thông, tám là tự tại, chín là tuệ giải, mười là trí dụng.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát lúc mới được Tam-muội này thì được mười môn trí tạng rộng lớn: Một là trí chiếu sáng tất cả cõi Phật, hai là trí biết tất cả chúng sinh thọ sinh, ba là trí tạo sự biến hóa khắp ba đời, bốn là trí vào khắp tất cả thân Phật, năm là trí thông đạt tất cả Phật pháp, sáu là trí thấu tóm khắp tất cả pháp thanh tịnh, bảy là trí khiến khắp tất cả chúng sinh nhập thân pháp, tám là trí hiện thấy tất cả pháp phổ nhãn thanh tịnh, chín là trí có tất cả tự tại đạt đến bờ giác, mười là trí an trụ tất cả pháp rộng lớn khắp hết không thừa.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này lại được mười thứ thân oai đức rất thanh tịnh: Một là vì chiếu sáng nơi vô số vô số thế giới mà phóng ra vô lượng vô lượng vầng sáng, hai là vì làm cho thế giới đều thanh tịnh mà phóng ra vô lượng vô lượng vầng ánh sáng vô lượng sắc tướng, ba là vì điều phục chúng sinh mà phóng ra vô lượng vô lượng vầng ánh sáng, bốn là vì thân cận tất cả chư Phật mà hóa làm vô lượng vô lượng thân, năm là vì thừa sự cúng dường tất cả chư Phật mà rưới xuống vô lượng vô lượng các thứ mây hoa hương thù diệu, sáu là vì thừa sự cúng dường tất cả chư Phật và điều phục tất cả chúng sinh mà trong mỗi mỗi lỗ chân lông hóa ra vô lượng vô lượng các thứ âm nhạc, bảy là vì tạo mọi thành tựu đầy đủ cho chúng sinh mà hiện ra vô lượng vô lượng các thứ thần biến tự tại, tám là vì ở chỗ tất cả chư Phật nơi mười phương cầu thỉnh pháp diệu mà một bước vượt qua vô lượng vô lượng thế giới, chín là vì làm cho tất cả chúng sinh, những ai nghe thấy đều chẳng luống uổng mà hiện ra vô lượng vô lượng sắc thân gồm vô số tướng thanh tịnh, không ai thấy được đỉnh, mười là vì khai thị vô lượng pháp bí mật cho chúng sinh mà phát ra vô lượng vô lượng âm thanh ngôn ngữ.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát được mười thứ thân oai đức rất thanh tịnh này rồi, thì có thể làm cho chúng sinh được mười thứ viên mãn: Một là làm cho chúng sinh được thấy Phật, hai là làm cho chúng sinh tin sâu nơi Phật, ba là làm cho chúng sinh được nghe pháp, bốn là làm cho chúng sinh biết có cõi Phật, năm là làm cho chúng sinh thấy thần biến của Phật, sáu là làm cho chúng sinh nhớ nghiệp đã tạo tác, bảy là làm cho chúng sinh tâm định viên mãn, tám là làm cho chúng sinh nhập sự thanh tịnh của Phật, chín là làm cho chúng sinh phát tâm Bồ-đề, mười là làm cho chúng sinh viên mãn trí Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát làm cho chúng sinh được mười thứ viên mãn rồi, lại vì chúng sinh mà làm mười thứ Phật sự. Đó là dùng âm thanh làm Phật sự vì tạo mọi thành tựu đầy đủ cho chúng sinh, dùng sắc hình làm Phật sự vì điều phục chúng sinh, dùng nhớ nghĩ làm Phật sự vì đã làm thanh tịnh chúng sinh, dùng chấn động thế giới làm Phật sự vì khiến chúng sinh lìa cõi ác, dùng phương tiện giác ngộ làm Phật sự vì khiến chúng sinh chẳng mất niệm, dùng tướng trong mộng làm Phật sự vì khiến chúng sinh thường chánh niệm; dùng việc phóng ra ánh sáng lớn làm Phật sự vì thấu tóm lấy khắp chúng sinh; dùng tu tập hạnh Bồ-tát làm Phật sự vì làm cho chúng sinh trụ nơi nguyện thù thắng; dùng việc thành Đẳng chánh giác làm Phật sự vì làm cho chúng sinh nhận biết về pháp huyễn; dùng chuyển pháp luân vi diệu làm Phật sự, vì đại chúng mà thuyết pháp chẳng lỗi thời; dùng hiện trụ thọ mạng làm Phật sự vì điều phục tất cả chúng sinh; dùng việc thị hiện nhập Niết-bàn làm Phật sự, vì biết các chúng sinh khởi tâm mệt mỏi.

Đó là trí thiện xảo thứ bảy, nhập đại Tam-muội biết rõ tất cả cõi Phật trang nghiêm của Đại Bồ-tát.

